

ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN TIẾNG ANH TĂNG CƯỜNG THEO CHUẨN QUỐC TẾ

1. TÊN HỌC PHẦN: TIẾNG ANH TĂNG CƯỜNG THEO CHUẨN QUỐC TẾ

Tiếng Việt: **Tiếng Anh tăng cường theo chuẩn quốc tế**

Tiếng Anh: **Intensive English according to international standards**

Mã học phần: NNKC1116

Số tín chỉ: 06

2. ĐƠN VỊ PHỤ TRÁCH GIẢNG DẠY:

Trung tâm Ngoại ngữ Kinh tế, Trường Đại học Kinh tế Quốc dân.

3. ĐIỀU KIỆN HỌC TRƯỚC: Không

4. MÔ TẢ HỌC PHẦN:

- Khóa học **Tiếng Anh tăng cường theo chuẩn quốc tế** dành cho các sinh viên đã trúng tuyển vào hệ Đại Học Chính Quy, nhưng chưa đủ điều kiện về Tiếng Anh (điểm kiểm tra phân loại trình độ tiếng Anh tại Trường dưới 20 điểm) và các sinh viên có nhu cầu hoàn thiện vốn kiến thức về tiếng Anh của mình. Khóa học được thiết kế theo chuẩn Cambridge nhằm giúp sinh viên bổ sung các kiến thức cơ bản về tiếng Anh, trang bị năng lực ngôn ngữ, làm quen với chuẩn tiếng Anh quốc tế. Kết thúc khóa học, có thể thi đạt chứng chỉ KEY (A2) của Cambridge, và tạo nền tảng thuận lợi để có thể học lên các chứng chỉ IELTS, TOEFL iBT hoặc TOEIC.

- **Thời lượng:** 2,5 giờ/buổi * 2 buổi/tuần * 15 tuần học trực tiếp trong 60 giờ, cộng với 15 giờ học trực tuyến bắt buộc trong các tuần 5 đến tuần 12.

- **Nội dung ngôn ngữ:** ngữ pháp, từ vựng từ cấp độ căn bản (Starters = A0) lên cấp độ tiền trung cấp 1 (Pre – intermediate 1 = A2). (Có danh mục từ vựng kèm theo)

- **Kỹ năng ngôn ngữ:** 4 kỹ năng sử dụng ngôn ngữ (nghe-nói-đọc-viết) từ cấp độ bắt đầu học tiếng Anh (Starters = Pre A1) lên cấp độ tiền trung cấp 1 (Pre – intermediate 1 = A2)

- **Hình thức giảng dạy:** Giảng dạy bằng mô hình Lớp học tích hợp (Blended Learning). Với mô hình này, sinh viên sẽ được học trực tiếp bởi cả giáo viên Việt Nam và nước ngoài kết hợp với việc sử dụng nền tảng công nghệ e-learning qua hệ thống học trực tuyến trên website của Trung tâm Ngoại ngữ Kinh tế kết hợp với việc giảng dạy, giúp sinh viên có thời lượng thực hành và vận dụng tiếng Anh tối đa.

- **Nội dung giảng dạy:** Khóa tiếng Anh tăng cường theo chuẩn quốc tế được thiết kế với những chủ đề thiết yếu của tiếng Anh cơ bản như mô tả ở bảng dưới đây:

1. Thông tin cá nhân	2. Ngôn ngữ	3. Mua sắm
4. Đời sống hàng ngày	5. Con người	6. Tương tác xã hội
7. Giải trí và truyền thông	8. Cảm xúc, ý kiến và trải nghiệm cá nhân	9. Thế giới tự nhiên
10. Đồ ăn và đồ uống	11. Quần áo	12. Giao thông
13. Sức khỏe, y học và tập thể dục	14. Nơi chốn và các tòa nhà	15. Du lịch và nghỉ lễ
16. Sở thích và hoạt động giải trí	17. Trường học	18. Thời tiết
19. Nhà cửa	20. Dịch vụ	21. Nghề nghiệp

Kèm theo các chủ đề trên là việc học tập và thực hành các chủ đề ngữ pháp cơ bản, từ vựng thiết yếu, và thực hành tiếng với toàn bộ 4 kỹ năng Nghe, Nói, Đọc, Viết kèm theo cả kỹ năng làm bài thi theo chuẩn Cambridge. Việc tiếp xúc làm quen với bài thi Cambridge KEY giúp sinh viên tránh được sự bỡ ngỡ khi phải thi các chứng chỉ quốc tế như IELTS hay TOEIC, TOEFL.

- **Kiểm tra đánh giá:** Sinh viên sẽ liên tục được làm các bài kiểm tra theo đề Cambridge KEY mẫu trong quá trình học dưới dạng các bài kiểm tra tiến bộ (Progress test), và sẽ trải qua Hai đợt kiểm tra chính thức là bài thi giữa kỳ và bài thi cuối kỳ dựa trên đề **“Cambridge KEY Exam”** (viết tắt là CKE) của Cambridge được kiểm tra một cách tổng quát về khả năng ứng dụng ngôn ngữ của người học. Kết quả kiểm tra dùng để đánh giá năng lực ngoại ngữ của sinh viên nhằm giúp sinh viên tiếp tục xây dựng lộ trình tiếng Anh đạt Chuẩn đầu ra trước khi ra Trường. Được xem xét công nhận kết quả, chuyển đổi tín chỉ cho học phần tiếng Anh thuộc chương trình đào tạo của Trường Đại học Kinh tế Quốc dân.

- **Lưu ý:**

Nếu sinh viên đạt mức điểm TB của 2 bài CKE từ **140 điểm trở lên (theo thang đo của Cambridge)** và **không có điểm môn kỹ năng nào dưới 35 điểm** thì sinh viên được vào học thẳng học phần 1 chương trình luyện thi IELTS tại Trung tâm Ngoại ngữ Kinh tế.

- **Tài liệu học tập:** Do Trung tâm Ngoại ngữ biên soạn từ hệ thống học liệu chuẩn của Cambridge.

- **Quy mô lớp học:** 30 sinh viên/lớp

- **Đội ngũ giáo viên:** Các giáo viên Việt Nam giàu kinh nghiệm kết hợp với giáo viên nước ngoài có đầy đủ bằng cấp chuyên môn (CELTA, TESOL hoặc TEFL) và kinh nghiệm sư phạm. Tỷ lệ giáo viên Việt Nam chiếm 70% (tương đương 42 giờ học), và giáo viên nước ngoài chiếm 30% (tương đương 18 giờ học) trong tổng số giờ giảng dạy trực tiếp.

5. YÊU CẦU & MỤC TIÊU HỌC PHẦN:

Sau khi học xong khóa học, sinh viên sẽ nắm được các vấn đề về ngữ pháp ở mức độ cơ bản, bổ sung được một lượng từ vựng thiết yếu trong giao tiếp, và hình thành các kỹ năng ngôn ngữ ở mức cơ bản. Sinh viên đạt được tối thiểu trình độ Cambridge KEY (tương đương A2). Khi sinh viên thi đạt trình độ Cambridge KEY thì có nghĩa là sinh viên đã đạt chuẩn

A2 quốc tế và có đủ năng lực để học lên các trình độ tiếng Anh cao hơn một cách vững vàng, hiệu quả.

+ **Về ngữ pháp:** Nắm được kiến thức ngôn ngữ tiếng Anh thiết yếu từ từ loại, cụm từ, mệnh đề và các loại câu, đủ để giúp sinh viên hình thành ý từ cơ bản đến mức tương đối phức tạp, và vận dụng hiệu quả trong việc sản sinh ý khi nói và viết, đồng thời làm nền tảng quan trọng cho đọc hiểu và nghe hiểu.

+ **Về từ vựng:** nắm vững các từ vựng cơ bản thuộc phạm vi 21 chủ đề đã nêu trong mục “Nội dung giảng dạy” với danh mục từ vựng ở trong tài liệu đính kèm.

+ **Về kỹ năng nghe:** Hình thành kỹ năng nghe hiểu từ các mẫu thông tin ngắn (nói về ngày, giờ, hay các hiện tượng thời tiết...) đến các bài hội thoại và các bài đọc thoại (bài thuyết trình, bài giới thiệu, bài chia sẻ, bản tin ngắn...) kéo dài từ 1 đến 2 phút trong các bối cảnh giao tiếp tổng quát.

+ **Về kỹ năng nói:** Phát âm rõ ràng và tương đối thuần thục, và có khả năng nói rõ các ý tưởng của bản thân, giao tiếp được cơ bản với người nước ngoài bằng tiếng Anh, và có thể trình bày được các vấn đề không phức tạp trong phạm vi 21 chủ đề nội dung đã nêu ở mục “Nội dung giảng dạy”.

+ **Về kỹ năng đọc:** Hình thành kỹ năng đọc hiểu và tích lũy vốn từ vựng, cấu trúc thông qua các bài tập đọc hiểu các mẫu thông tin ngắn (có độ dài từ 50 đến 200 từ) như tin nhắn, thư điện tử, quảng cáo, thông báo..., và bắt đầu đọc được các đoạn bài đọc dài tương đương 1 trang A4 (khoảng 300 từ) được thiết kế theo vốn từ vựng và các cấu trúc ngữ pháp đã học trong nội dung chương trình.

+ **Về kỹ năng viết:** Có đủ năng lực vận dụng đúng ngữ pháp và từ vựng ở trình độ A2 vào trong câu, và có thể viết được các câu cơ bản, các email có độ dài tối thiểu là 25 từ và các đoạn văn miêu tả có độ dài 35 từ.

6. NỘI DUNG HỌC PHẦN:

CONTENT			
WEEK	GRAMMAR	SKILLS	NOTE
1	1.1. Part of speech	Reading-Writing	Offline Vietnamese teacher
	1.2. 5 kinds of phrases in English	Listening-Speaking	Offline Vietnamese teacher
2	2.1. Sentence patterns	Reading-Writing	Offline Vietnamese teacher
	2.2. Verb tense: simple present	Listening-Speaking	Offline Vietnamese teacher
3	3.1. Adjectives- Adverbs	Reading-Writing	Offline Vietnamese teacher
	3.2. Comparisons with Adjectives	Listening-Speaking	Offline Vietnamese teacher
4	4.1. Present continuous tense	Reading-Writing	Offline Vietnamese teacher
	4.2. Comparisons with adverbs	Listening-Speaking	Offline Vietnamese teacher

5	5.1. Getting familiar to Cambridge KEY Exam	Reading-Writing-Listening	Online (Zoom) Vietnamese teacher
	5.2. Progress 1	Reading-Writing-Listening	Offline Vietnamese teacher
6	6.1. Past tense	Reading-Writing	Online (Zoom) Vietnamese teacher
	6.2. used to- was going to	Listening-Speaking	Offline Foreign teacher
7	7.1. Future tenses	Reading – Writing	Offline Vietnamese teacher
	7.2. Modal verbs	Listening-Speaking	Offline Foreign teacher
8	8.1. The 99 sentence patterns in English (1)	Reading-Writing	Online (Zoom) Vietnamese teacher
	8.2. The 99 sentence patterns in English (2)	Listening-Speaking	Offline Foreign teacher
9	9.1. MIDTERM TEST 1	Cambridge KEY Exam	Offline Teacher informs students before the test day
	9.2. MIDTERM TEST 1	Cambridge KEY Exam	Offline Teacher informs students before the test day
10	10.1. Questions- Questions Words- Question Tags	Listening - Speaking	Offline Foreign teacher
	10.2. Infinitive (to + verb)- Gerund (verb+ ing)	Reading – Writing	Online (Zoom) Vietnamese teacher
11	11.1 Passive	Reading – Writing	Online (Zoom)
	11.2. Wish	Listening - Speaking	Offline Foreign teacher
12	12.1. Conditional sentences	Reading – Writing	Online (Zoom) Vietnamese teacher
	12.2. Adjective and Adverb clauses	Listening - Speaking	Offline Foreign teacher
13	13.1. Writing paragraph	Reading – Writing	Offline Vietnamese teacher
	13.2. Key Speaking & Listening (1)	Listening - Speaking	Offline Foreign teacher
14	14.1. Writing emails	Reading – Writing - Listening	Offline Vietnamese teacher
	14.2. Key Speaking and Listening (2)	Listening - Speaking	Offline Foreign teacher
15	15.1. Revision 1	Reading – Writing	Offline

			Vietnamese teacher
	15.2. Revision 2	Listening - Speaking	Offline Vietnamese teacher
	FINAL TEST	Cambridge KEY Exam	Offline Vietnamese teacher

7. GIÁO TRÌNH/BÀI GIẢNG

Giáo trình Cambridge Empower cùng với các slide và phiếu học, phiếu bài tập do giáo viên biên soạn.

8. TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Joana Kosta & Melanie Williams (2019), *Prepare (2nd edition)*, Cambridge.
2. Cambridge (2020), *Key word list*, Cambridge.
3. Cambridge (2020), *Key Sample tests*, Cambridge.
4. Cambridge (2019), *Key English Tests 1, 2, 3, 4, 5, 6, 7*, Cambridge
5. <https://www.cambridgeenglish.org/exams-and-tests/key/preparation/>
6. <http://www.businessenglishresources.com/>

9. PHƯƠNG PHÁP ĐÁNH GIÁ HỌC PHẦN

- Điểm đánh giá của giáo viên: 10% (theo Quy định chung của Trường)
- Điểm kiểm tra: có 02 bài CKE, mỗi bài chiếm 30%
- Điểm thi hết học phần: 01 bài CKE, chiếm 30%

Hà Nội, ngày 21 tháng 11 năm 2022

KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC



PGS.TS Đỗ Anh Đức